

TÊN CƠ QUAN CẤP TRÊN
TÊN CƠ QUAN THUẾ RA
QUYẾT ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày.....tháng.....năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thanh tra (kiểm tra) thuế tại

CHỨC DANH THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THUẾ RA QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ các Luật thuế, Pháp lệnh thuế, Pháp lệnh phí, lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành;
 - Căn cứ Quyết định số ngày của quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế/Cục thuế/Chi cục thuế;
 - Căn cứ Quyết định số ngày phê duyệt Kế hoạch; (nếu là cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch)

Hoặc:

- Căn cứ chỉ đạo của ngày về việc; (nếu là cuộc thanh tra, kiểm tra đột xuất)
- Xét đề nghị của

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Thanh tra (kiểm tra) thuế tại Mã số thuế: về các nội dung sau:

-
-

Thời kỳ thanh tra (kiểm tra):

Điều 2: Thành lập Đoàn thanh tra (kiểm tra) để thực hiện nhiệm vụ ghi tại Điều 1 gồm có:

- | | | |
|-----------------|----------------|----------------|
| - Ông (bà)..... | - Chức vụ..... | - Trưởng đoàn; |
| - Ông (bà)..... | - Chức vụ..... | - Thành viên; |
| - Ông (bà)..... | - Chức vụ..... | - Thành viên; |
| - Ông (bà)..... | - Chức vụ..... | - |

Thời hạn thanh tra (kiểm tra) làngày làm việc, kể từ ngày công bố Quyết định thanh tra (kiểm tra).

Đoàn thanh tra (kiểm tra) có nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 85 (Điều 80) của Luật Quản lý thuế.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Ông/bà/tổ chức được thanh tra (kiểm tra) có tên tại Điều 1 và Đoàn thanh tra (kiểm tra) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT; Bộ phận thanh tra (kiểm tra).

CHỨC DANH NGƯỜI KÝ QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)